ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG QUAN TRIỀU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04 /QĐ-UBND	*Quan Triều, ngày 10 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
V/v công khai dự toán ngân sách năm 2022 của phường Quan Triều

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG QUAN TRIỀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 13666/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND thành phố Thái Nguyên về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 thành phố Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 31/12/2021 của HĐND phường Quan Triều về việc phân bổ dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2022 phường Quan Triều;

Xét đề nghị của Công chức Kế toán phường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022 của phường Quan Triều với nội dung cụ thể như sau:

(Có các biểu kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND&UBND, Bộ phận kế toán tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- UBND Thành phố;
- Phòng Tài chính Kế hoạch TP;
- TT Đảng ủy; TT HĐND;
- TT UB MTTQ và các ban ngành đoàn thể;
- Các tổ dân phố trong phường;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Thái Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG QUAN TRIỀU

Biểu số 108/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

	NỘI DUNG	DỰ TOÁN
A	**TỔNG SỐ THU**	**5.034.589.000**
I	**Các khoản thu xã hưởng 100%**	**155.000.000**
1	Phí, lệ phí	65.000.000
2	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	0
3	Đóng góp của nhân dân theo quy định	0
4	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	0
5	Thu khác	90.000.000
II	**Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)**	**1.330.000.000**
1	Thuế giá trị gia tăng	420.000.000
2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	120.000.000
3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	90.000.000
4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	140.000.000
5	Thuế thu nhập cá nhân hộ	0
6	Thuế thu nhập cá nhân đất	560.000.000
III	**Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)**	**0**
IV	**Thu chuyển nguồn**	**0**
V	**Thu kết dư ngân sách năm trước**	**0**
VI	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**3.549.589.000**
1	Thu bổ sung cân đối	3.549.589.000
2	Thu bổ sung có mục tiêu	0
B	**TỔNG SỐ CHI**	**5.091.156.000**
I	**Chi thường xuyên**	**4.934.762.000**
1	Chi giáo dục	0
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0
3	Chi y tế	0
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000.000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	0
6	Chi thể dục thể thao	25.000.000
7	Chi bảo vệ môi trường	0
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.829.762.000
10	Chi cho công tác xã hội	10.000.000
II	**Tiết kiệm chi**	**56.567.000**
III	**Dự phòng**	**99.827.000**

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG QUAN TRIỀU

Biểu số 109/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị:đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	**7.884.589.000**	**5.034.589.000**
I	**Các khoản thu 100%**	**155.000.000**	**155.000.000**
1	Phí, lệ phí	65.000.000	65.000.000
2	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác		
3	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
4	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
5	Thu khác	90.000.000	90.000.000
II	**Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)**	**4.180.000.000**	**1.330.000.000**
1	Thuế giá trị gia tăng	1.400.000.000	420.000.000
2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	240.000.000	120.000.000
3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	90.000.000	90.000.000
4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	350.000.000	140.000.000
5	Thuế thu nhập cá nhân hộ	700.000.000	
6	Thuế thu nhập cá nhân đất	1.400.000.000	560.000.000
III	**Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)**		
IV	**Thu chuyển nguồn**		
V	**Thu kết dư ngân sách năm trước**		
VI	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**3.549.589.000**	**3.549.589.000**
1	Thu bổ sung cân đối	3.549.589.000	3.549.589.000
2	Thu bổ sung có mục tiêu		

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG QUAN TRIỀU

Biểu số 110/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	**5.091.156.000**	**0**	**5.091.156.000**
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	0		
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		
3	Chi y tế	0		
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	0		
6	Chi thể dục thể thao	25.000.000		25.000.000
7	Chi bảo vệ môi trường	0		
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.829.762.000		4.829.762.000
10	Chi cho công tác xã hội	10.000.000		10.000.000
11	Tiết kiệm chi	56.567.000		56.567.000
12	Dự phòng ngân sách	99.827.000		99.827.000

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG QUAN TRIỀU

Biểu số 112/CK TC-NSNN

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNGTÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Nội dung	Ước thực hiện năm 2021			Kế hoạch năm 2022		
	Thu	Chi	Chênh lệch (+)(-)	Fri	Chi	Chênh lệch (+)(-)
Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
Quỹ đền ơn đáp nghĩa	22.930.000	20.940.000	1.990.000	22.930.000	20.940.000	1.990.000
Quỹ bảo trợ trẻ em	31.610.000	19.300.000	12.310.000	31.610.000	19.300.000	12.310.000
Quỹ vì người nghèo	33.430.000	33.500.000	-70.000	33.430.000	33.500.000	-70.000
Quỹ Nạn nhân da cam	20.280.000	43.200.000	-22.920.000	20.280.000	43.200.000	-22.920.000
Quỹ PC thiên tai	32.325.000	37.625.000	-5.300.000	32.325.000	37.625.000	-5.300.000
Quỹ Người cao tuổi	20.290.000	16.400.000	3.890.000	20.290.000	16.400.000	3.890.000
Quỹ nhân đạo	20.300.000	19.600.000	700.000	20.300.000	19.600.000	700.000
Tổng cộng	**181.165.000**	**190.565.000**	**-9.400.000**	**181.165.000**	**190.565.000**	**-9.400.000**